

## Tập viết: Tô chữ hoa C

### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

#### 1. Yêu cầu cần đạt về kiến thức, kĩ năng:

##### a. Kiến thức:

- Biết tô chữ hoa C theo cỡ chữ vừa và nhỏ.
- Viết đúng các từ, câu ứng dụng: *buồn bã, nước nở; Chữ kiến nhỏ quá, thầy chê* bằng kiểu chữ viết thường, cỡ nhỏ; chữ viết rõ ràng, đều nét; đặt dấu thanh đúng vị trí; đưa bút theo đúng quy trình viết; dẫn đúng khoảng cách giữa các con chữ.

##### b. Kĩ năng:

- Rèn kĩ năng đọc, nghe, nói, đọc, viết cho hs.

#### 2. Yêu cầu cần đạt về năng lực - phẩm chất:

##### a. Năng lực:

- Năng lực chung: Có khả năng cộng tác, chia sẻ với bạn. Khởi gợi óc tìm tòi, vận dụng những điều đã học vào thực tế.
- Năng lực đặc thù: HS phát triển về năng lực ngôn ngữ thông qua việc học sinh nghe hiểu và trình bày được yêu cầu nhiệm vụ học tập.

##### b. Phẩm chất: Giúp HS kiên nhẫn, biết quan sát và viết đúng nét chữ, trình bày đẹp bài tập viết.

### II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Quy trình viết chữ hoa C
- Vở luyện viết

### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<b>1. Hoạt động mở đầu</b> <b>1.1. Ổn định tổ chức (1')</b> <ul style="list-style-type: none"><li>- GV nêu MĐYC của các tiết tập viết</li></ul> <b>1.2. Giới thiệu bài (3')</b> <ul style="list-style-type: none"><li>- GV đưa chữ mẫu: C</li><li>? Đây là mẫu chữ gì?</li><li>- Chốt ý, giới thiệu chữ hoa C</li><li>- GV ghi tên bài.</li></ul> <b>2. Hoạt động khám phá và luyện tập (28')</b> <b>2.1. Tô chữ viết hoa C:</b> <ul style="list-style-type: none"><li>- GV đưa chữ mẫu</li><li>? Chữ hoa C cao mấy dòng li?</li><li>? Chữ hoa C có mấy nét ?</li><li>? Nêu quy trình tô các chữ hoa?</li><li>- GV cho các nhóm nhận xét, bổ sung.</li><li>- GV chốt ý, nêu lại quy trình viết chữ hoa.</li><li>- GV vừa viết chữ hoa mẫu vừa hướng dẫn.</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- HS lắng nghe.</li><li>- HS quan sát</li><li>- HS: mẫu chữ in hoa C</li><li>- HS nhắc tên bài</li><li>- HS quan sát.</li><li>- HS nêu</li><li>- Nhận xét</li><li>- HS lắng nghe</li><li>- HS quan sát.</li><li>- HS viết vở.</li></ul>

<p>- GV cho HS tô, viết các chữ hoa C trong vở <i>Luyện viết 1</i>, tập hai. GV đến từng bàn, hướng dẫn HS ngồi đúng tư thế, cầm bút đúng, viết đúng.</p> <p><b>2.2. Viết từ, câu ứng dụng (cỡ nhỏ)</b></p> <p>- GV đưa các từ và câu ứng dụng: <i>buồn bã, nước nở; Chữ kiến nhỏ quá, thầy chê.</i></p> <p>- GV cho HS nhận xét cách viết:</p> <p>? Từ ứng dụng và câu ứng dụng gồm có mấy chữ?</p> <p>? Khoảng cách giữa các chữ là bao nhiêu và vị trí các dấu thanh?</p> <p>? Những chữ nào cao 2,5 li? Cao 2 li? Cao 1,5 li?...</p> <p>? Nêu những chữ khó viết có trong bài?</p> <p>- GV gọi HS nhận xét, bổ sung.</p> <p>- GV chốt ý, nêu cách viết.</p> <p>- GV vừa viết mẫu vừa hướng dẫn. Lưu ý nét nổi.</p> <p>- GV cho HS tô, viết các từ và câu ứng dụng: <i>trái vàng, đuổi kịp; Bà cháu thương yêu nhau.</i> trong vở <i>Luyện viết 1</i>, tập hai. GV khích lệ HS hoàn thành phần <i>Luyện tập thêm</i>.</p> <p>- GV nhận xét, khen ngợi những HS viết đúng, nhanh, đẹp.</p> <p><b>3. Củng cố, dặn dò (3')</b></p> <p>- GV nhận xét tiết học; khen ngợi những HS viết đúng, nhanh, đẹp.</p> <p>- Nhắc những HS chưa viết xong về nhà tiếp tục luyện viết.</p> <p>- GV cho HS xem các bài viết đẹp của một số bạn trong lớp. GV khen ngợi những HS viết đúng, viết đẹp.</p>	<p>- HS quan sát và đọc.</p> <p>- HS nêu</p> <p>- HS nhận xét và bổ sung.</p> <p>- HS lắng nghe.</p> <p>- HS quan sát.</p> <p>- HS viết vở.</p>
--	---

**Điều chỉnh sau bài dạy:**

.....

.....